Số: 6046/SKHCN-CĐS
Thời gian ký: 2026-11-12T09:24:03+07:00

UBND TP. CẦN THƠ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 11 tháng 11 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CHO TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

1. Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**	
1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ hoạt động cho Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Nội dung không thay đổi
2. Đối tượng áp dụng a) Tổ Công nghệ số cộng đồng được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và hoạt động theo kế hoạch hằng năm do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành;	2. Đối tượng áp dụng a) Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập theo Quyết định của **Ủy ban nhân dân cấp xã** và hoạt động theo kế hoạch hằng năm do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành;	Có điều chỉnh cho phù hợp với khoản 4 Điều 79 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số quy định *"**Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập** và tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng".*

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Nội dung không thay đổi
Điều 2. Chính sách hỗ trợ	**Điều 2. Chính sách hỗ trợ**	
1. Nội dung hỗ trợ: tiền xăng xe, cước điện thoại, dữ liệu di động (4G, 5G), phục vụ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng.	1. Nội dung hỗ trợ: a) Phụ cấp hỗ trợ cho người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng. b) Hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông cho người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng. c) Các nội dung chi hỗ trợ khác để thực hiện nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng.	Có điều chỉnh cho phù hợp với điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
2. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/**Tổ**/tháng.	2. Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/**người**/tháng.	Có điều chỉnh cho phù hợp với khoản 5 Điều 79 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định *"Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương,* ***người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng*** *được xem xét chi trả phụ cấp hỗ trợ phù hợp với*

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
		điều kiện kinh tế địa phương, mức phụ cấp không vượt quá mức áp dụng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố" - Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/tháng đã bao gồm phụ cấp cho người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng (300.000 đồng/người/tháng); chi phí gói cước viễn thông cho người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng (100.000 đồng/người/tháng) và các nội dung chi hỗ trợ khác (100.000 đồng/người/tháng);
3. Thời gian hỗ trợ: kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.	3. Thời gian hỗ trợ: kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.	Nội dung không thay đổi
Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách thành phố được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp xã.	**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện** Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách thành phố được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp xã **và các nguồn vốn hợp pháp khác.**	Có điều chỉnh cho phù hợp với điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	**Điều 4. Tổ chức thực hiện** 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Nội dung không thay đổi
Điều 5. Hiệu lực thi hành Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.	**Điều 5. Hiệu lực thi hành** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày……tháng ……năm 2026. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định về chính sách hỗ trợ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Dự thảo kế thừa và hoàn thiện quy định theo nguyên tắc áp dụng văn bản thay thế để phù hợp quy định hiện hành.